



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 153 /HK-QĐG

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 03 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

(Về việc: Giá bán lẻ Xăng dầu)

### CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP HÒA KHÁNH

- Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính Phủ về kinh doanh xăng dầu; Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP; và Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; và các văn bản hướng dẫn thực hiện của Liên Bộ;
- Căn cứ Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2014 của Liên Bộ Công Thương - Tài Chính quy định về phương pháp tính giá cơ sở; cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ Bình ổn giá và điều hành giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu và Thông tư số 90/2016/ TTLT-BCT-BTC ngày 24 tháng 06 năm 2016 của Liên Bộ Tài Chính - Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2014;
- Căn cứ Công văn số 1460/BCT-TTTN ngày 07 tháng 03 năm 2024 của Bộ Công Thương về việc điều hành Kinh doanh xăng dầu.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Điều chỉnh giá bán lẻ các mặt hàng Xăng, dầu tại các Đại lý trong hệ thống phân phối của Công ty TNHH TM và DVTH Hòa Khánh tại các khu vực Bình Định, Gia Lai, Kon Tum, Hà Tĩnh, Công ty TNHH TM và DVTH Hòa Khánh - Chi nhánh Gia Lai như sau:

Đvt: Đồng/lít thực tế

| Stt | Mặt hàng          | Giá bán lẻ |
|-----|-------------------|------------|
| 1   | Xăng RON 95-III   | 24.020     |
| 2   | Xăng E5 RON 92-II | 22.960     |
| 3   | Diesel 0,05S-II   | 20.870     |

**Điều 2:** Mức giá bán lẻ trên là giá bán tối đa đã bao gồm thuế GTGT, thuế BVMT, ở nhiệt độ thực tế.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực từ **15 giờ 00 ngày 07/03/2024**. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng Kinh Doanh, Kế Toán Trưởng và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Bộ công thương, Vụ thị trường trong nước;
- Cục quản lý giá-Bộ tài chính;
- Sở tài chính tỉnh Gia Lai, tỉnh Bình Định, tỉnh Kon Tum, tỉnh Hà Tĩnh;
- Đại lý;
- Công ty TNHH TM và DVTH Hòa Khánh - CN Gia Lai
- Lưu VT, KT, KD.



**PHÓ GIÁM ĐỐC KINH DOANH**  
*Huyền Thị Tố Nga*



# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 152 /HK-QĐG

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 03 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

(Về việc: **Giá bán lẻ Xăng dầu**)

#### CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP HÒA KHÁNH

- Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP; và Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; và các văn bản hướng dẫn thực hiện của Liên Bộ;
- Căn cứ Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2014 của Liên Bộ Công Thương - Tài Chính quy định về phương pháp tính giá cơ sở; cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ Bình ổn giá và điều hành giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu và Thông tư số 90/2016/TTLT-BTC-BCT ngày 24 tháng 06 năm 2016 của Liên Bộ Tài Chính - Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2014;
- Căn cứ Công văn số 1460/BCT-TTTN ngày 07 tháng 03 năm 2024 của Bộ Công Thương về việc điều hành Kinh doanh xăng dầu.

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Điều chỉnh giá bán lẻ các mặt hàng Xăng, dầu tại các Đại Lý, Cửa hàng bán lẻ trong hệ thống phân phối của Công ty TNHH Thương Mại và Dịch Vụ Tổng Hợp Hòa Khánh như sau:

Dvt: Đồng/lít thực tế

| Stt | Mặt hàng          | Giá bán lẻ (Vùng 1) |
|-----|-------------------|---------------------|
| 1   | Xăng RON 95-III   | 23.550              |
| 2   | Xăng E5 RON 92-II | 22.510              |
| 3   | Diesel 0,05S-II   | 20.470              |
| 4   | Dầu hỏa 2-K       | 20.600              |

**Điều 2:** Mức giá bán lẻ trên là giá bán tối đa đã bao gồm thuế GTGT, thuế BVMT, ở nhiệt độ thực tế.

**Điều 3:** Các địa phương có giá bán lẻ xăng dầu các loại (đã bao gồm thuế BVMT; thuế GTGT) cao hơn quy định tại Điều 1 như sau:

+ Tỉnh Quảng Nam:

- Diesel: các huyện Nam Trà My, Bắc Trà My, Đông Giang, Tây Giang, Phước Sơn, Nam Giang, Tiên Phước, xã đảo Cù Lao Chàm - Hội An; Huyện Hiệp Đức, Xã Quế Trung, xã Sơn Viên huyện Nông Sơn; các xã Đại Thắng; Đại Lãnh; Đại Minh huyện Đại Lộc cộng thêm **400** đồng/lít thực tế.

- Xăng các loại: Thị xã Điện Bàn, Thành phố Hội An cộng thêm **200** đồng/lít thực tế. Các địa phương còn lại thuộc tỉnh Quảng Nam cộng thêm **400** đồng/lít thực tế.

+ Tỉnh Thừa Thiên Huế:

- Diesel: Huyện Phú Lộc cộng thêm **100** đồng/lít thực tế. Các địa phương còn lại thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế cộng thêm **200** đồng/lít thực tế.

- Xăng: cộng thêm **250** đồng/lít thực tế.

**Điều 4:** Quyết định này có hiệu lực từ **15h00 ngày 07/03/2024**. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng Kinh Doanh, Kế Toán Trưởng và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Bộ công thương, Vụ thị trường trong nước;
- Cục quản lý giá-Bộ tài chính;
- Sở công thương, Sở tài chính Đà Nẵng;
- Đại Lý, Cửa hàng bán lẻ;
- Lưu VT, KT, KD.



PHÓ GIÁM ĐỐC KINH DOANH  
*Huỳnh Thị Tố Nga*